

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN BIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2021/KDTM-ST**

Ngày: 30-9-2021

*“V/v Tranh chấp về hợp đồng
kinh doanh thương mại mua bán
hàng hóa”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Mộng Lành

2. Ông Hà Minh Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Việt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lai Thị Ngọc Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2021/TLST- KDTM ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp về Hợp đồng kinh doanh thương mại mua bán hàng hóa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST-KDTM ngày 01 tháng 7 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 69/2021/QĐST-KDTM ngày 14 tháng 7 năm 2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 191/2021/TB-TĐTG ngày 19 tháng 7 năm 2021, Thông báo về việc mở phiên tòa xét xử số: 213/2021/TB-MPT ngày 07 tháng 9 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 224/2021/TB-TĐTG ngày 20 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần Tập đoàn LT;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy Th, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Trụ sở chính: 23 HHH, phường MX, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Đăng Kh, sinh năm 1985, chức vụ: Chuyên viên pháp lý Công ty cổ phần Tập đoàn LT, đại diện theo Giấy ủy quyền số: 01/UQ-TĐLT ngày 27 tháng 11 năm 2020 (vắng mặt);

Địa chỉ: Lầu 3, số 72 NCT, phường ALĐ, Q2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 39, tổ 6, ấp K1 A, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 20/02/2019 và trong quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Công ty cổ phần Tập đoàn LT trình bày và yêu cầu như sau:*

Vào ngày 17/10/2016, Công ty cổ phần Tập đoàn LT, chi nhánh bảo vệ thực vật tỉnh An Giang tại Kiên Giang có ký với ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG hợp đồng mua bán hàng hóa số: 233/HĐMB-TĐLT để mua bán các loại hàng hóa là thuốc bảo vệ thực vật, trong quá trình thực hiện hợp đồng Tập đoàn LT đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong hợp đồng nhưng ông Nguyễn Văn Ch không thực hiện đầy đủ thanh toán tiền hàng theo thỏa thuận, theo các giấy xác nhận nợ đã ký đến hết ngày 31/8/2020 tổng dư nợ của ông Nguyễn Văn Ch tại Tập đoàn LT là 146.649.225 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 108.356.353 đồng, nợ lãi là 38.292.872 đồng. Công ty cổ phần Tập đoàn LT có thông báo và làm việc với ông Nguyễn Văn Ch thì ông Nguyễn Văn Ch hẹn trả mỗi tháng 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nhưng ông Nguyễn Văn Ch cũng không trả nên Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay anh đại diện Công ty cổ phần Tập đoàn LT yêu cầu ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG phải trả cho Công ty cổ phần Tập đoàn LT số tiền mua bán thuốc bảo vệ thực vật tạm tính đến ngày 08/6/2021 là 154.991.186 đồng. Trong đó: Gốc là 108.356.353 đồng và lãi là 46.634.833 đồng và trả lãi phát sinh từ ngày 09/6/2021 cho đến khi trả xong số tiền mua bán hàng hóa theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số: 233/HĐMB-TĐLT ngày 17/10/2016 và thông báo từng thời gian của Công ty cổ phần Tập đoàn LT như anh đã nêu trong văn bản tường trình, ngoài ra anh không yêu cầu gì khác.

** Bị đơn ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho ông Nguyễn Văn*

Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG nhưng ông không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì đối với yêu cầu khởi kiện mua bán hàng hóa của Công ty cổ phần Tập đoàn LT nên Toà án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

** Tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án gồm:* Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy ủy quyền số: 292/UQ-TĐLT ngày 17/7/2020; Hợp đồng mua bán hàng hóa số: 233/HĐMB-TĐLT ngày 17/10/2016; Chi tiết nợ quá hạn và Giấy xác nhận công nợ từ ngày 01/8/2020 đến ngày 31/8/2020; Giấy ủy quyền số: 01/UQ-TĐLT ngày 27/11/2020; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp doanh nghiệp tư nhân mã số doanh nghiệp: 1702071099, đăng ký lần đầu ngày 29/11/2016; Thông báo số: 127/2018/TB.KKD.HT18 ngày 31/3/2018 của Công ty cổ phần Tập đoàn LT; Sao kê bản tính lãi ngày 08/6/2021 của Công ty cổ phần Tập đoàn LT.

** Tại phiên tòa:*

Anh Nguyễn Đăng Kh là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Công ty cổ phần Tập đoàn LT gửi đơn xin xét xử vắng mặt và ý kiến yêu cầu anh đã trình bày trong bản tự khai và biên bản lấy lời khai trước đây, anh cam kết không khiếu nại về sau.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện các thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, xác định mối quan hệ pháp luật, đưa tư cách đương sự tham gia tố tụng, về thu thập tài liệu, chứng cứ chứng minh, tổng đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện Kiểm sát đúng trình tự thủ tục và thời gian quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 48, Điều 51, Điều 68, các Điều 208, 209, 210, 211, 238 và Điều 239 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do nên đề nghị xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần

Tập đoàn LT yêu cầu yêu cầu ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG phải trả cho Công ty cổ phần Tập đoàn LT số tiền mua bán thuốc bảo vệ thực vật tính đến ngày 08/6/2021 là 154.991.186 đồng. Trong đó: Gốc là 108.356.353 đồng và lãi là 46.634.833 đồng và trả lãi phát sinh từ ngày 09/6/2021 cho đến khi trả xong số tiền mua bán hàng hóa theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số: 233/HĐMB-TĐLT ngày 17/10/2016 là có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Công ty cổ phần Tập đoàn LT khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG trả tiền mua vật tư nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật còn nợ. Bị đơn ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG cư trú tại: Số 39, tổ 6, ấp K1 A, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang nên xác định đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Biên theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG biết và ấn định thời gian để Doanh nghiệp tư nhân STPKG có ý kiến về việc Công ty cổ phần Tập đoàn LT khởi kiện đối với Doanh nghiệp tư nhân STPKG nhưng Doanh nghiệp tư nhân STPKG không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Tòa án tổ chức và thông báo cho các bên đương sự để tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng Doanh nghiệp tư nhân STPKG vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do. Như vậy, đây là thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại Điều 206 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các thông báo cho anh Nguyễn Đăng Kh là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Công ty cổ phần Tập đoàn LT và ông Nguyễn Văn Ch- Chủ Doanh nghiệp tư nhân STPKG thì anh Nguyễn Đăng Kh gửi đơn xin xét xử vắng

mặt, ông Nguyễn Văn Ch - Chủ Doanh nghiệp tư nhân STPKG vẫn cố tình vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Đăng Kh và ông Nguyễn Văn Ch- Chủ Doanh nghiệp tư nhân STPKG theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 điểm b khoản 1 Điều 238 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét về nội dung: Xét về hợp đồng mua bán giữa Công ty cổ phần Tập đoàn LT và Doanh nghiệp tư nhân STPKG được xác lập bằng văn bản, có thỏa thuận nội dung mua bán, giao nhận sản phẩm, phương thức đối chiếu và quyết toán công nợ, quyền và trách nhiệm của bên bán và bên mua, hiệu lực của hợp đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 24 của Luật thương mại.

Xét khởi kiện của Công ty cổ phần Tập đoàn LT yêu cầu ông Nguyễn Văn Ch- Chủ doanh nghiệp tư nhân STPKG phải trả cho Công ty cổ phần Tập đoàn LT số tiền mua bán thuốc bảo vệ thực vật tính đến ngày 31/8/2020 là 146.649.225 đồng và trả lãi phát sinh từ ngày 01/9/2021 cho đến khi trả xong số tiền mua bán hàng hóa theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số: 233/HĐMB-TĐLT ngày 17/10/2016; Doanh nghiệp tư nhân STPKG không có ý kiến yêu cầu gì. Hội đồng xét xử thấy rằng, yêu cầu của Công ty cổ phần Tập đoàn LT cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án là chi tiết nợ quá hạn và giấy xác nhận công nợ đến ngày 31/8/2020 và lãi phát sinh từ ngày 01/9/2020 đến ngày 08/6/2021 thì Doanh nghiệp tư nhân STPKG do ông Nguyễn Văn Ch làm chủ doanh nghiệp nợ số tiền là 154.991.186 đồng. Trong đó, vốn gốc 108.356.353 đồng và tiền lãi 46.634.833 đồng (2 bên đã ký xác nhận nợ tiền lãi là 38.292.872 đồng, tiền lãi phát sinh từ ngày 01/9/2020 đến ngày 08/6/2021 là $281 \text{ ngày} \times 10\%/\text{năm} = 8.341.955 \text{ đồng}$) là có thật, thuộc trường hợp Doanh nghiệp tư nhân STPKG thừa nhận hoặc không phản đối yêu cầu của Công ty cổ phần Tập đoàn LT đưa ra theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng Doanh nghiệp tư nhân STPKG không thanh quyết toán cho Công ty cổ phần Tập đoàn LT là vi phạm Điều 5 của Hợp đồng mua bán hàng hóa số: 233/HĐMB-TĐLT ngày 17/10/2016.

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, yêu cầu khởi kiện Công ty cổ phần Tập đoàn LT, buộc Doanh nghiệp tư nhân STPKG do ông Nguyễn Văn Ch làm chủ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Tập đoàn LT số tiền mua vật tư

nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật tiền vốn gốc và tiền lãi đến ngày 08/6/2021 là 154.991.186 đồng. Trong đó, vốn gốc 108.356.353 đồng và tiền lãi 46.634.833 đồng, phải trả lãi phát sinh (10%/năm) từ ngày 09/6/2021 cho đến khi trả xong số tiền mua bán hàng hóa theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số: 233/HĐMB-TĐLT ngày 17/10/2016, phù hợp quy định tại Điều 50, Điều 55, Điều 306 của Luật thương mại, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 68, khoản 4 Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238, Điều 241, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 24, Điều 50, Điều 55 và Điều 306 của Luật thương mại;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Tập đoàn LT. Buộc Doanh nghiệp tư nhân STPKG do ông Nguyễn Văn Ch làm chủ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Tập đoàn LT số tiền mua vật tư nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật tiền vốn gốc và tiền lãi đến ngày đến ngày 08/6/2021 là 154.991.186 đồng. Trong đó, vốn gốc 108.356.353 đồng và tiền lãi 46.634.833 đồng, phải trả lãi phát sinh (10%/năm) từ ngày 09/6/2021 cho đến khi trả xong số tiền mua bán hàng hóa theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số: 233/HĐMB-TĐLT ngày 17/10/2016.

2. Về án phí: Buộc Doanh nghiệp tư nhân STPKG do ông Nguyễn Văn Ch làm chủ phải chịu án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm là 7.749.559 đồng (154.991.186 đồng x 5%).

Công ty cổ phần Tập đoàn LT không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công ty cổ phần Tập đoàn LT tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 3.666.230 đồng theo biên lai thu số 0007226 ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Báo quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 30/9/2021. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- Chi cục THADS huyện An Biên;
- Các đương sự;
- Lưu: HSV, VP (Việt).

Trần Văn Thảo